

Bản án số: 66/2018/HSST.

Ngày: 16/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC - TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:* - Bà Trịnh Thị Mai Hương

- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:* Ông Võ Danh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 53/2018/HSST ngày 24/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ Quốc P, sinh năm: 1984 tại Bà Rịa Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 5, ấp N, xã X, huyện XM, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm rẫy; con ông Nguyễn Bá H, sinh năm: 1959 và bà Vũ Thị Hồng L, sinh năm: 1959

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo được tại ngoại từ giai đoạn điều tra (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: 1/ Bà Nguyễn Thị P sinh năm 1972 (chết)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

Đại diện theo pháp luật của bà P: Chị Trần Thị Giáng M, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

2/ Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1978 (chết)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp N, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT Đại diện theo pháp luật của ông T: ông Huỳnh Mạnh D, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 4, ấp N, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Trần Thị Giáng M, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

2/ Chị Trần Thị Giáng N, sinh ngày: 04/9/2000

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

3/ Anh Trần Minh T, sinh ngày: 19/10/2001

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

Đại diện theo giấy ủy quyền của Chị Trần Thị Giáng N và anh Trần Minh T:
Chị Trần Thị Giáng M, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

4/ Ông Huỳnh Mạnh D, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 4, ấp N, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT

* Người làm chứng: 1/ ông Nguyễn Anh S, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ 7, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR - VT.

2/ ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ 3, ấp NT, xã X, huyện XM, tỉnh BR-VT.

(Bà My có đơn xin xét xử vắng mặt; ông D, ông S, ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 11/3/2018, bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P sinh năm 1984, không giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe mô tô biển số 72G1-370.66 chở ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1978 từ nhà ông T thuộc ấp NĐ, xã X, huyện XM đi thị trấn Phước Bửu. Đến đoạn đường tỉnh lộ 329 thuộc khu vực Công Đò, ấp Nhân Trung, xã X, huyện XM thì bị cáo chạy xe lấn qua phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 72G1-022.23 do bà Nguyễn Thị P sinh năm 1972, trú tại Tổ 9, ấp NT, xã X, huyện XM đang điều khiển theo hướng ngược lại (từ thị trấn Phước Bửu đi Hòa Hội). Hậu quả bà P và ông T chết tại chỗ còn bị cáo bị thương phải chuyển đi cấp cứu tại bệnh viện Bà Rịa.

Tại kết Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: HS356/ĐC.2018 ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y, sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nồng độ Ethanol trong mẫu máu của bị cáo gửi đi giám định là 133,84 mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/TT và 71/TT ngày 20/3/2018 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận bà Nguyễn Thị P tử

vong do “Đa chấn thương sọ mặt nặng”, ông Huỳnh Văn T tử vong “do chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương”.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/3/2018 xác định:

- Xe mô tô biển số 72G1-370.66 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius số máy 5C6H207203, số khung C6H0GY207196: Thanh chuyển hướng, lốp trước và lốp sau còn hiệu lực; phanh trước, phanh sau, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, còi xe, gương chiếu hậu bị hư hỏng; phần đầu xe, gồm: đèn tín hiệu bên trái, bên phải, ốp nhựa bảo vệ bị hư hỏng; tay nắm cao su bên phải bị rời, tay phanh trước bên phải bị xô lệch; chắn ba ga bị cong, vênh, xô lệch từ phải qua trái, hướng từ trước lên trên; cung chắn bùn bị nứt vỡ, ốp bảo vệ giảm sóc bị vỡ; phần thân và đuôi xe, gồm: đầu bu ri bị gãy; mép ngoài ống giảm thanh bị móp thung, hướng từ ngoài vào trong; bên ngoài lốc máy bị trầy xước; gác để chân bên phải cong, hướng từ trước ra sau; phanh chân bị cong hướng từ trước ra sau; gác để chân bên trái cong; đèn tín hiệu bên trái bị nứt vỡ.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển số 72G1-022.23, số máy NC110APE-0084442, số khung NC110AP-0084442: Lốp trước, hệ thống đèn chiếu sáng, còi xe bị hư hỏng; phanh trước, phanh sau, lốp sau còn hiệu lực; phần đầu xe, gồm: hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên phải, bên trái bị hư hỏng hoàn toàn; ốp nhựa bảo vệ phía trước bị nứt vỡ hoàn toàn; cung chắn bùn nứt và bị cào xước; chắn ba cong vênh; niềng xe bánh trước bị nứt và cong với kích thước 35cm × 12cm hướng từ trước ra sau; lốp trước có vết rách, thùng không rõ hình dạng dài 06cm; yếm chắn gió bên phải vỡ.

Vật chứng của vụ án bao gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển số 72G1-022.23, số máy NC110APE-0084442, số khung NC110AP-0084442; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số: 010214 mang tên Nguyễn Thị P; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị P, 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị P và 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Thị Giáng M.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72G1-370.66 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius số máy 5C6H207203, số khung C6H0GY207196 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 010484 mang tên Nguyễn Vũ Quốc P.

Về trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho Chị Trần Thị Giáng M là con ruột của bà Nguyễn Thị P: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển số 72G1-022.23, số máy NC110APE-0084442, số khung NC110AP-0084442 kèm 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số: 010214 mang tên Nguyễn Thị P; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị P, 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị P, 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Thị Giáng M. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72G1-370.66 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius số máy 5C6H207203, số khung C6H0GY207196, kèm 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 010484 mang tên Nguyễn Vũ Quốc P. Sau khi nhận lại tài sản bà Trần Thị Giáng M không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-XM ngày 18/9/2018 của VKSND huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng như những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về mặt dân sự, những người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[3] Về hành phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P điều khiển xe mô tô biển số 72G1-370.66 chở theo ông Huỳnh Văn T, không giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định; chạy xe lấn qua phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 72G1-022.23 do bà Nguyễn Thị P đang điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả bà P và ông T chết tại chỗ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe tính mạng của người khác, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ hành vi của mình là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hậu quả thực tế là đã gây thiệt hại về tính mạng của hai người bị hại. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu là do người tham gia giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại đã nhận lại tài sản của người bị hại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Vật chứng trong vụ án đã xử lý xong nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Vũ Quốc P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P **04 (bốn) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trách nhiệm dân sự: Xong.

Về vật chứng: Vật chứng trong vụ án đã xử lý xong nên hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Vũ Quốc P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án và đại diện những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy

